

HỘI AN VÀ DANH HIỆU DI SẢN THẾ GIỚI: THÁCH THỨC GIỮA BẢO TỒN VÀ PHÁT TRIỂN¹

Mở đầu

Quá trình công nghiệp hóa ở những nước đang phát triển đã nhanh chóng chuyển đổi sinh kế, nền kinh tế nông nghiệp và giúp hàng trăm triệu người thoát khỏi đói nghèo trong vòng một thế hệ. Tuy nhiên chỉ một số nền kinh tế giữ được quỹ đạo phát triển bền vững khiến Việt Nam càng khao khát thiết kế các chiến lược và chính sách phát triển trong thế kỷ XXI. Mười bảy mục tiêu của Nghị trình 2030 về Phát triển bền vững của Liên Hiệp Quốc là cơ sở quan trọng để lựa chọn chính sách, trong đó, mục tiêu số 11 là: “Xây dựng các thành phố và cộng đồng dân cư mang tính dung hợp, an toàn và bền vững” với cam kết “*Tăng cường các nỗ lực để bảo vệ di sản văn hóa và di sản thiên nhiên trên thế giới*”. Thực tế cho thấy, kỷ nguyên số hóa và toàn cầu hóa đã khiến các ngành công nghiệp truyền thống suy giảm, thậm chí biến mất vào cuối thế kỷ trước, nhưng văn hóa được công nhận là cả một di sản và là đòn bẩy cho sự phát triển, với vai trò quan trọng trong việc gia tăng vốn xã hội và vốn con người ở mỗi quốc gia.

Trong một cộng đồng dân cư, các công trình di sản được bảo tồn hay trùng tu có thể kích thích quá trình tái tạo địa phương, mang lại sức sống mới cho các khu vực dân cư đang mất đi tính năng động hay những cơ sở kinh tế truyền thống. Thế nhưng tại Việt Nam, sự mất mát của những di sản văn hoá phi vật thể như nghệ thuật diễn xướng, truyền khẩu, nghề thủ công, các tập quán, nghi lễ cộng đồng, ngôn ngữ bản địa, ... và tình trạng những di sản văn hoá vật thể bị xâm phạm thô bạo, mà tác nhân thường được quy kết cho làn sóng công nghiệp hóa, đang là một thực trạng kéo dài, đặt di sản văn hoá trước những thách thức sống còn trong bảo tồn và phát triển.

Các tác nhân ảnh hưởng đến quá trình phát triển và bảo tồn văn hóa

Nhà nước có vai trò chủ đạo trong việc xác định những nút thắt phát triển và giải quyết các thất bại điều phối hoạt động văn hoá. Việc chọn lĩnh vực văn hoá ưu tiên sẽ giảm rủi ro cho Việt Nam vì có thể áp dụng các mô hình đã phát triển thành công. Là một nước có thu nhập trung bình thấp, Việt Nam có thể dễ dàng đạt được đồng thuận xã hội cho việc ưu tiên tăng trưởng, việc làm và thu nhập tăng lên ở bất cứ lĩnh vực văn hoá nào. Đồng thời, nếu đặt ưu tiên vào các lĩnh vực nền tảng như di sản văn hoá vật thể và phi vật thể, tạo cơ sở cho các lĩnh vực văn hoá khác phát triển, sẽ tăng khả năng thuyết phục sự tham gia của các tổ chức quốc tế và Xã hội dân sự.

Thị trường là một yếu tố quan trọng, khi các hoạt động văn hoá trở nên trường thành trong nền kinh tế thị trường, năng lực tổ chức được gia tăng, thì vai trò lựa chọn phát triển các lĩnh vực văn hoá sẽ chuyển sang cho thị trường quyết định.

Một vấn đề quan trọng khác, trong bối cảnh xã hội mất cân bằng nghiêm trọng giữa tính truyền thống và tinh thần hiện đại, giữa văn hoá bản địa và du nhập, vai trò phản biện và khuyến nghị chính sách của **Xã hội dân sự** là rất quan trọng trong việc giải quyết những thất bại thông tin, xuất phát từ sự khác biệt giữa giá trị xã hội và giá trị tư nhân.

¹ Tình huống nghiên cứu này được Trần Hương Giang và Nguyễn Quý Tâm tóm tắt có bổ sung trên nền tảng luận văn thạc sĩ của Võ Thành Trung, lớp MPP20-LM, (2020) “*Chính sách Phát triển Di sản Văn hoá Bền vững ở Địa phương: Tình huống Di sản Thế giới Hội An*”, luận văn đoạt giải xuất sắc khóa MPP2020. Mục đích của tình huống chỉ nhằm phục vụ cho thảo luận trong môn học Quản lý Công của trường Chính sách công và Quản lý Fulbright.

Nhà nước phối hợp với Thị trường cùng sự tham gia của Xã hội dân sự, là ba trụ cột giải quyết các yếu tố ngoại tác thông tin và ngoại tác điều phối cũng như tình trạng thiếu năng lực tổ chức, từ đó quyết định các lĩnh vực văn hoá cần ưu tiên phát triển.

HỘI AN TRƯỚC THÁCH THỨC BẢO TỒN DI SẢN VĂN HÓA TỪ KHI ĐƯỢC CÔNG NHẬN LÀ DI SẢN THẾ GIỚI

Đô thị cổ Hội An vốn hình thành từ một thương cảng vào thế kỷ XVI cho đến khi được công nhận là di tích lịch sử đã được bảo tồn khá toàn vẹn, khác với những đô thị cổ trên thế giới với niên đại tương đương. Sự nguyên vẹn đó bao gồm “*những di tích bến cảng, các phố cổ, các nhà liên kế, nhà thờ tộc họ, đình chùa, đền miếu, hội quán của người Hoa, lăng mộ của người Nhật, người Hoa, và độc đáo nhất cây cầu mang tên Cầu Nhật Bản. Những loại hình kiến trúc đa dạng cùng các phong tục tập quán, lễ hội đã phản ánh một chặng đường phát triển, hội nhập và giao thoa để tạo nên một sắc thái văn hóa riêng của Hội An, kết hợp hài hòa giữa yếu tố nội sinh và ngoại sinh.*” (Danang.gov.vn).

Năm 1985, Hội An được Bộ Văn hóa Thông tin công nhận là di tích văn hóa cấp quốc gia và khu phố cổ Hội An được khoanh vùng bảo vệ. Đến tháng 12 năm 1999, Hội An được UNESCO công nhận là di sản văn hóa thế giới.²

Kể từ đó Hội An trở thành địa điểm du lịch ưa thích của không chỉ du khách trong nước, mà cả du khách quốc tế. Cũng chính vì lý do đó mà hơn 20 năm qua, di sản này càng đối mặt với nhiều thách thức trong việc bảo tồn và duy trì bản sắc của chính mình. Những thách thức sau đây được đúc kết qua khung phân tích thách thức thích ứng của Dean William (2005) cùng mối tương quan giữa các bên liên quan trong suốt quá trình khai thác và phát triển Hội An.

Thách thức Duy trì

Theo nhà văn Nguyễn Ngọc, với cách nói của người Pháp, “*le sens de la modération*”, thì người Hội An có “*ý thức về sự chừng mực*” một cách tinh tế. Chính từ ý thức đó mà người dân đã ủng hộ định hướng của lãnh đạo chính quyền, tạo nên động lực phát triển cho Hội An từ thập niên 1990. Ông nhận định, “*Vào thời điểm chuyển đổi của giai đoạn mở cửa, lãnh đạo tỉnh và địa phương đã có lựa chọn đúng đắn về định hướng phát triển Hội An, không trở thành một đô thị hiện đại, mà tiếp nối những di sản văn hoá và phát triển dựa trên điều kiện tự nhiên*”.

Nhận xét của ông tương đồng với khẳng định của Nguyễn Sự, nguyên Bí thư Thành uỷ, nguyên Chủ tịch UBND TP Hội An, “*Từ năm 1994, tôi xác định để phát triển Hội An cần bắt đầu từ văn hoá. Từ di sản văn hoá vật thể, khu phố cổ cần được giữ gìn như niềm tự hào chứ chưa phải là nơi tìm kiếm lợi ích. Song song đó là con người Hội An, mang trong cuộc sống hàng ngày những giá trị văn hoá phi vật thể, không chỉ là phong tục tập quán mà còn là thái độ ứng xử*”. Tuy nhiên, Nguyễn Ngọc đã không đề cập đến mục đích của định hướng phát triển Hội An, điều mà Nguyễn Sự nhấn mạnh là nhất quán, liên tục và có tính hệ thống: “*Nghị quyết Đảng bộ Thành phố định hướng xây dựng Hội An trở thành một đô thị văn hoá và sinh thái, để phát triển kinh tế du lịch*”.

Như vậy, ngay từ giữa thập niên 1990, chính quyền Hội An đã khẳng định di sản văn hoá được gìn giữ để tạo cơ sở phát triển du lịch. Đây chính là điểm khởi đầu của quá trình biến đổi hoàn toàn vùng đất và văn hoá Hội An, tạo nên thách thức gay gắt cho công tác bảo tồn di sản trong những năm sau đó. Tháng 12/1999, Phố cổ Hội An được UNESCO công nhận là di sản thế giới, một lần

² <https://danang.gov.vn/gioi-thieu/chi-tiet?id=2940&c=36>

nữa mục đích nêu trên được khẳng định: “Chính phủ, Tỉnh và Thành phố quyết định đầu tư vào việc bảo tồn lâu dài các công trình di sản vật thể của Hội An để thúc đẩy sự phát triển của Phố cổ trở thành một điểm đến du lịch.” (TT QLBTDS Hội An, 2008). Thực tế này biến du lịch thành mục đích của công tác bảo tồn và việc trở thành điểm đến du lịch là mục tiêu của chính sách phát triển địa phương.

Khi đưa ra giải pháp đối phó với cơn sốt đất đe dọa nghiêm trọng diện tích canh tác và làng nghề, Nguyễn Sự cũng đã lấy mục đích du lịch để thuyết phục người dân, “Một mặt tôi đưa ra những quy định chặt chẽ, quản lý đất nông nghiệp, nhưng quan trọng nhất là đến thuyết phục từng hộ dân, giữ đất trồng hoa màu cây trái, và chính nông nghiệp đã tạo ra sản phẩm cho du lịch”. Với các nhà đầu tư, bằng sự nhạy bén kinh doanh và nhận được sự ủng hộ của chính quyền, họ nhanh chóng tham gia và chọn cho mình những vị trí đắc địa, doanh nhân Lê Thái Vũ nói: “Tôi luôn tâm huyết khôi phục lại nghề trồng dâu, dệt lụa ở vùng đất Hội An này để làm du lịch. Các dự án của tôi được giao hơn trăm ha dọc theo lưu vực sông Thu Bồn, địa thế và cảnh quan tự nhiên rất đẹp”.

Trong khi chủ đầu tư có vẻ không lo lắng, khi khách du lịch đến ngày một đông, thì những người điều hành doanh nghiệp có nhiều trăn trở, như chia sẻ của Nguyễn Đức Sinh: “Điều đáng tiếc là người nước ngoài khi đầu tư vào Hội An mới thực sự giữ gìn văn hoá địa phương. Họ khai thác du lịch một cách bền vững và đạt lợi nhuận tốt hơn rất nhiều so với người địa phương”. Các bên liên quan đến từ khu vực Nhà nước và Thị trường cùng chia sẻ một tầm nhìn, “Bảo tồn di sản sẽ giúp phát triển du lịch và đổi lại, du lịch sẽ giúp bảo tồn di sản” (TT QLBTDS Hội An, 2008). Từ định hướng này “Hội An đã trở nên du lịch hóa hơn bao giờ hết, khi du lịch có được sức sống mạnh mẽ của riêng mình, nó làm thay đổi hoàn toàn nền kinh tế và lối sống, phương thức tiêu dùng và khát vọng của người dân” (Avieli, 2015). Hậu quả là di sản văn hoá ở Hội An đã bị khai thác đến mức không một khoản tái đầu tư nào từ nguồn thu du lịch đủ sức bảo tồn.

Theo quan sát của Avieli (2015), cuối những năm 2000, nhiều gia đình trong khu phố cổ đã bán đi ngôi nhà của họ cho giới đầu cơ từ Hà Nội. Quá trình này tăng nhanh đến mức gần như tất cả các ngôi nhà mặt tiền phố cổ đã được chuyển sang phục vụ du lịch. Kết quả là cái mà Avieli gọi là “hội chứng vô rỗng”. Điều này cũng phù hợp với nhận định của Phó Chủ tịch UBND TP Hội An, Nguyễn Thế Hùng, “Ngôi nhà trong phố là nơi các thế hệ gia đình sinh sống, thờ phụng và buôn bán. Việc buôn bán phát triển quá nhanh, lấn át không gian thờ phụng và sinh sống. Rất nhiều gia đình chọn cách “ly hương” khỏi phố, ngôi nhà trở thành nơi hoàn toàn phục vụ kinh doanh. Đây là nguy cơ khiến Hội An đánh mất những bản sắc cuối cùng của phố cổ”.

Theo Trung Tâm QLBTDS Hội An, “việc chuyển đổi những căn nhà trong khu phố cổ Hội An thành nơi kinh doanh thương mại, như cửa hàng và nhà hàng, đã được chính quyền thành phố tích cực thúc đẩy. Mặc dù điều này thành công về mặt tạo ra doanh thu du lịch, nhưng đã phải trả giá bằng việc làm giảm tính toàn vẹn của di sản. Trong khi bên ngoài và cấu trúc của các ngôi nhà được bảo tồn tốt, công năng và môi trường sống trong các ngôi nhà đã bị thay đổi hoàn toàn. Các quan chức chính quyền địa phương và giới chủ doanh nghiệp nhìn nhận những đổi thay trong khu phố cổ một cách tích cực, nhưng khách du lịch bắt đầu nhận thấy sự mất đi tính chân thực của Hội An. Theo họ, khu phố cổ đang trở thành nơi trưng bày, thiếu sức sống và sự thu hút”.

Báo cáo của TT QLBTDS Hội An ngay từ năm 2008 đã cảnh báo vấn đề bùng nổ du lịch đại chúng, “Người dân địa phương rất tự hào về các lễ hội truyền thống của họ. Tuy nhiên, việc duy trì tính chân thực của các hoạt động văn hóa như vậy là khó khăn. Nhiều hình thức biểu diễn và nghi thức truyền thống một cách đơn giản đã biến thành trò giải trí cho khách du lịch, thay vì lý do tâm linh và do đó mất đi ý nghĩa và mục đích ban đầu của

chúng”. Avieli (2015) nêu hàng loạt dẫn chứng, sự bùng nổ của nghề may, làm đèn lồng và số lượng nhà hàng dày đặc trong khu phố cổ. Ông chỉ ra hai thực trạng: (1) “Lối sống, tôn giáo, phong tục và ẩm thực truyền thống đã phải chịu những áp lực chưa từng có và hầu như tan vỡ.”; (2) “Khách du lịch trẻ tuổi, độc lập và thích phiêu lưu tỏ rõ sự thất vọng và rời đi.”

UNESCO đã mắc phải sai lầm trong khái niệm mà họ gọi là “vùng đệm”, không có quy định nào liên quan đến di sản vật thể và phi vật thể bên ngoài khu phố cổ. “Sai lầm là việc duy trì cách tiếp cận phân mảnh đối với di sản văn hóa và mặc kệ sự gắn kết hữu cơ giữa các di sản với vùng đất bị xem là khu vực vùng đệm” (Avieli, 2015). Nguyễn Sự cho rằng “Hội An không chỉ là khu phố cổ mà còn bao gồm những vùng nông thôn rộng lớn hơn nhiều. Làng gốm Thanh Hà, làng mộc Kim Bồng, làng rau Trà Quế, làng chài An Bàng,...nếu để mai một, dẫn đến mất đi, thì phố Cổ Hội An sẽ chết”.

Dù lãnh đạo thành phố cho thấy họ là những người biết lắng nghe, “Giới trí thức, nổi bật là Nguyễn Ngọc, có nhận thức rất sớm về giá trị của di sản văn hoá, họ thuyết phục và tác động lên lãnh đạo để chọn văn hoá làm nền tảng, xây dựng chính sách phát triển trên cơ sở bảo tồn di sản văn hoá.” (Phỏng vấn Nguyễn Thế Hùng). Nhưng khi trao đổi với Nguyễn Ngọc thì ông không ngần ngại nói thẳng, “Hai mươi năm nay, những chính sách sửa sai, các chương trình bảo tồn không mang lại kết quả tích cực mà còn làm biến tướng những di sản phi vật thể và xâm hại nặng nề những di sản vật thể còn lại.”

Thách thức sáng tạo

“UNESCO có thể công nhận hay không công nhận Hội An là di sản thế giới thì trách nhiệm của chính quyền vẫn phải giữ gìn văn hoá. Hội An động trong cái tĩnh và chúng ta cần lấy cái tĩnh làm chủ đạo để phát triển”, Nguyễn Sự trả lời khi được hỏi về khát vọng của ông và chính quyền Hội An. Nhưng thực tế là ngay từ những năm 2000, “Được khuyến khích bởi sự tăng trưởng nhanh chóng của du lịch, chính quyền địa phương và tỉnh đang đưa ra các kế hoạch phát triển nhằm kêu gọi tăng trưởng hơn nữa về du lịch ở khu vực Hội An.” (TT QLBTDS Hội An 2008). Nghiên cứu của Avieli (2015) đã chỉ ra những điểm tới hạn trong chính sách phát triển của Hội An, “Năm 2010, diện tích đô thị của thị trấn đã tăng hơn gấp đôi. Bất chấp các quy định xây dựng rất chi tiết, chủ sở hữu nhà bằng cách nào đó vẫn xây dựng trên toàn bộ lô đất của họ, không để lại không gian cho khu vườn phía trước. Kết quả là một cảnh quan đô thị cằn cỗi, trái ngược hoàn toàn với hình ảnh được tuyên truyền trong danh sách di sản thế giới.” Ngay từ năm 2008, TT QLBTDS Hội An đã nêu lên hàng loạt vấn đề về chính sách phát triển, lo lắng của nhóm chuyên gia là không thể rõ ràng hơn, “Việc tăng giá thực phẩm đã có tác động đặc biệt xấu đến những người nghèo nhất và dễ bị tổn thương nhất; Việc tăng giá đất đã dẫn đến quyền sở hữu đất nằm ngoài tầm với của mọi người trừ những cư dân giàu có nhất; Trong một số trường hợp, các làng chài địa phương đã bị di dời khỏi đất đai và nguồn sinh kế của họ, thường không có sự đền bù thích hợp; Hệ thống thu gom và xử lý chất thải rắn đang gần đến mức giới hạn. Nước thải chưa qua xử lý và nước thải sinh hoạt được xả thẳng vào sông và kênh rạch. Tình trạng ô nhiễm đang gây ra thiệt hại không thể khắc phục”.

Theo Nguyễn Sự, ba nhân tố tạo nên sự phát triển của Hội An là người dân, doanh nghiệp và du khách, đồng thời vai trò điều phối của chính quyền là vô cùng quan trọng, nhưng ông nhận xét, “Hiện nay chính quyền địa phương chưa giữ được vai trò nhạc trưởng. Giới chức bây giờ ngại va chạm, nhóm lãnh đạo thiếu nhiệt huyết, dẫn đến không suy nghĩ thấu đáo, tự đánh mất vai trò dẫn

dắt.” Vai trò điều phối của chính quyền không được thực hiện đến từ tình trạng mâu thuẫn trong nội bộ, “Người giỏi không dám làm, người kém càng lười biếng, tìm cách kiểm chác. Hệ thống không thể trả lương đủ trước nhu cầu cuộc sống, quá nhiều người vịn vào thực trạng đó để làm bậy. Nhân sự chia rẽ nặng nề.” (Phỏng vấn Võ Phùng).

Avieli (2015) thì cho rằng chính sách phát triển dựa trên du lịch đại chúng đã trở thành một vấn đề vượt tầm kiểm soát của các di sản thế giới, “Các bên liên quan tại địa phương đơn giản là quá yếu để có thể quản lý du lịch đại chúng một cách hiệu quả”. Nguyễn Sự cũng nhìn nhận thực tế này, “Tôi không trách riêng một nhóm nào, vì sự phát triển của Hội An quá nhanh, quá xa so với năng lực và tư duy của lãnh đạo”.

Thách thức vận động

Sau 20 năm chứng kiến Hội An lấy mục tiêu phát triển để bảo vệ cho chính sách khai thác triệt để di sản văn hoá, Nguyễn Thế Hùng đã kêu gọi lãnh đạo Thành phố xem xét lại chính sách phát triển và ngày càng trở thành một tiếng nói đơn độc, “Tôi tập trung vào hai nhóm hành động. Thứ nhất là những điều không nên làm, cần loại những hạng mục này ra khỏi chương trình phát triển. Thứ hai là sửa sai, những hậu quả từ chính sách sai lầm về văn hoá và tự nhiên là cấp thiết, không thể không sửa chữa.”

Trong một cuộc trao đổi khác vào giữa tháng 1/2019, ông Nguyễn Sự đã chia sẻ thêm về những thách thức mà di sản văn hoá Hội An đang đối mặt, “Dù trong số họ có người hiểu giá trị di sản văn hoá, nhưng tập thể lãnh đạo quá lúng túng trong việc giữ gìn và phát triển văn hoá Hội An. Nhiều người nghĩ phải xây dựng công trình mới thì mới là phát triển. Họ không hiểu một quyết định không làm vẫn có thể là phát triển.”

Avieli (2015) chỉ ra tình thế mâu thuẫn mà người dân phải đánh đổi để có sinh kế tốt hơn, “Họ thường chỉ trích về định hướng mà thị trấn đang thực hiện, mặc dù không ít người đã đóng vai trò quan trọng trong phát triển du lịch và khiến cho văn hóa địa phương ngày càng tầm thường hoá. Trong khi họ lo lắng về tốc độ phát triển mất kiểm soát và sự phá hủy dần những đặc trưng của Hội An mà họ coi là cốt lõi thu hút khách du lịch, họ cũng cảm thấy, và nói rằng, theo nhiều cách, cuộc sống tốt hơn nhiều so với trước đây”.

Tuy nhiên, có một thực trạng đã không được các bên liên quan đối mặt thực sự, như Nguyễn Sự đã chia sẻ khi được phỏng vấn “phát triển chạy theo con số là sai lầm. Chính du lịch đại trà, mở rộng liên tục đã xâm hại di sản văn hóa, phá tan không gian tự nhiên, gây ô nhiễm môi trường. Đáng lo ngại, đây là tư duy hiện nay của nhiều lãnh đạo”. Avieli thì cho rằng “người dân Hội An sẽ là những người trả giá đắt nhất cho những gì đã xảy ra, về kinh tế, xã hội và văn hóa, trong khi phần lớn lợi ích - cả kinh tế và xã hội - sẽ dành cho người từ bên ngoài”.

Nghiên cứu của Avieli (2015) còn cho thấy sự tránh né thực trạng của các quan chức UNESCO, “Đầu tháng 8 năm 2005, trong cuộc họp với UNESCO ở Hà Nội, tôi đặc biệt nhấn mạnh rằng UNESCO đã thất bại trong việc xác định và đặt ra các quy định để bảo vệ di sản văn hoá ở Hội An”. Năm 2008, UNESCO công bố một báo cáo do TT QLBTDS Hội An thực hiện, thừa nhận nhiều vấn đề đã được Avieli nêu trong cuộc họp tại Hà Nội vào năm 2005. Tuy nhiên, theo Avieli (2015), “Báo cáo đó chỉ ra một số hành động đang được thực hiện và mô tả kế hoạch cho các giải pháp trong tương lai, nhưng văn bản nói chung mang hơi hướng tích cực, nó không truyền đạt bất cứ cảm giác khẩn cấp nào”.

Một dự án dù rõ ràng về mục đích cũng có thể gặp phải sự công kích cá nhân, Võ Phùng nói: “đôi mắt với những thách thức trong quá trình bảo tồn và phát triển, năm 2015 tôi trình bày với Nguyễn Sự và được ông phê duyệt đề tài Hội An Nhân Tình Thuần Hậu, giữ gìn nếp sống tử tế của người Hội An. Tuy nhiên quá trình đó gặp phải rất nhiều phản đối, dèm pha từ bên ngoài”.

Phụ lục #1

Thông tin về một số nhân vật được đề cập trong bài

Nhà nước: đại diện của đảng ủy, chính quyền địa phương, cơ quan quản lý và bảo tồn di sản văn hoá (QL&BT DSVH).

- *Nguyễn Sự* – nguyên Bí thư Thành ủy, nguyên Chủ tịch UBND TP Hội An. Là người dẫn dắt chính quyền và người dân, định hình nên diện mạo của Hội An hiện nay. Ông ghi dấu ấn trên mỗi chặng đường phát triển của Hội An, cả những thành công và tồn tại. Nghỉ hưu năm 2015 sau 20 năm lãnh đạo thành phố, ông vẫn là tiếng nói mạnh mẽ, được Thường vụ Đảng ủy và UBND Thành phố lắng nghe.
- *Nguyễn Thế Hùng* – Phó Chủ tịch UBND TP Hội An. Ông từng là trợ lý cho Nguyễn Sự trong giai đoạn ông Sự là Chủ tịch UBND, rồi Bí thư Thành ủy Hội An. Ông Hùng sau đó đảm trách vị trí Phó Chủ tịch UBND Thành phố. Là một người nổi tiếng liêm khiết, nhưng ông cũng vấp phải nhiều chỉ trích, với quy kết cản trở các dự án đầu tư ở địa phương. Hiện nay, ông tiếp tục giữ vị trí Phó Chủ tịch UBND TP Hội An và là tiếng nói thẳng thắn trong Thường vụ Đảng ủy và UBND TP Hội An.
- *Võ Phùng* – Giám đốc TT VH-TT Hội An, nghỉ hưu từ tháng 6 – 2019. Gắn bó với công tác văn hoá của Hội An hơn 30 năm, ông Phùng phát triển Trung tâm trở thành đơn vị sự nghiệp công lập có quy mô nhân sự đông đảo nhất và nộp ngân sách lớn nhất tại Hội An, với nguồn thu bán vé tham quan phổ cổ lên đến hàng trăm tỷ đồng mỗi năm. Hiện ông là phó chủ tịch Hiệp hội Du lịch tỉnh Quảng Nam.
- *Trung Tâm Quản Lý Bảo Tồn Di Sản (QLBTDS) Hội An* – Là đơn vị trực thuộc UBND TP Hội An. Trung tâm có chức năng phục vụ nhiệm vụ quản lý nhà nước của UBND Thành phố về di sản văn hóa Hội An; nghiên cứu, bảo tồn, phát huy các giá trị của di sản văn hóa trên địa bàn thành phố.

Xã hội dân sự: các nhà nghiên cứu có những công trình và tác phẩm về di sản văn hoá và có mối liên hệ trực tiếp với Hội An.

- *Nguyễn Ngọc* – Nhà nghiên cứu văn hoá và giáo dục, với những công trình sáng tác, khảo cứu, dịch thuật gắn liền với khu vực Miền Trung và Tây Nguyên. Ông hiện sống và làm việc tại Hội An.
- *Avieli* – Nhà nhân chủng học văn hóa và là Chủ tịch Hiệp hội Nhân chủng học Israel. Ông là giảng viên cao cấp tại khoa Xã hội học và Nhân chủng học, Đại học Ben Gurion, Israel. Đến Hội An vào tháng 10 năm 1999 để thực hiện nghiên cứu dân tộc học kéo dài nhiều năm về văn hóa ẩm thực địa phương và phát hiện ra rằng Hội An được đề cử là Di sản Thế giới, ông quyết định nghiên cứu tác động của danh hiệu này, nếu nó được trao, đối với Hội An và người dân Hội An. Các thông tin và quan điểm của Avieli nêu trong nghiên cứu được tham khảo từ bài viết công bố vào năm 2015 của ông – “Sự trỗi dậy và Sụp đổ của Hội An, Di sản Thế giới UNESCO tại Việt Nam”, xuất bản bởi The Journal of Social Issues in Southeast Asia.

Thị trường: các chủ đầu tư và các nhà quản lý doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ du lịch, công ty tổ chức hoạt động văn hoá.

- *Lê Thái Vũ* – Chủ tịch HĐQT Silk Group, đồng thời là Phó Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp Tỉnh Quảng Nam, công ty Silk Group của ông đang nắm giữ nhiều khu đất dự án du lịch liền kề phố cổ. Ông luôn bày tỏ tham vọng gây dựng lại nghề trồng dâu dệt lụa truyền thống của Hội An trên diện tích đất hàng trăm ha dọc theo lưu vực sông Thu Bồn mà Silk Group đã được cấp cho dự án.
- *Nguyễn Đức Sinh* – Giám đốc điều hành Trung tâm Biểu diễn Lune Hội An. Ông Sinh có quá trình phát triển nghề nghiệp 15 năm gắn liền với giai đoạn Hội An bùng nổ du lịch. Hiện nay ông chuyển sang lĩnh vực văn hoá, quản lý một trung tâm biểu diễn nghệ thuật, trình diễn các tác phẩm trên nền tảng di sản văn hoá truyền thống, hướng đến khán giả là hàng triệu du khách đến Hội An mỗi năm.
- *Lê Thị Thanh Trâm* – Giám đốc điều hành Khách sạn Lasenta Hội An. Bà Trâm thuộc lớp nhân sự đầu tiên phát triển du lịch Hội An với 20 năm kinh nghiệm. Công việc của bà là tiếp nhận công trình khách sạn xây mới từ chủ đầu tư, chịu trách nhiệm tổ chức vận hành và phát triển kinh doanh. Xuất phát điểm từ một nhân viên trong cơ quan hành chính của Hội An, bà Trâm sau đó quyết định chuyển sang khu vực tư nhân khi ngành du lịch mở ra cơ hội chưa từng có đối với người dân địa phương.

Tổ chức quốc tế:

- **UNESCO:** Xem xét và công nhận các di sản được đưa vào danh sách di sản thế giới UNESCO thông qua Ủy ban Di sản Thế giới. Cơ sở đánh giá và công nhận được dựa trên bộ 10 tiêu chí, trong đó 6 tiêu chí đầu là về di sản văn hóa, các tiêu chí còn lại là về di sản tự nhiên³. Hội An được UNESCO công nhận di sản thế giới nhờ đáp ứng hai tiêu chí 2 và 5, cụ thể như sau⁴:

Tiêu chí (ii): Hội An là hiện thân vật chất xuất sắc của sự pha trộn các nền văn hóa theo thời gian trong khung cảnh cảng thương mại quốc tế.

Tiêu chí (v): Hội An là điển hình cảng giao thương truyền thống của châu Á được bảo tồn tuyệt hảo.

Theo Avieli (2015) UNESCO ghi nhận những yếu tố di sản vật chất như các công trình kiến trúc nhà ở, đình chùa, cầu, giếng nước từ vẫn còn nguyên vẹn từ thế kỷ 19, cùng những di sản phi vật chất như nếp sống sinh hoạt, ẩm thực, tôn giáo, phong tục truyền thống như lễ hội vẫn được duy trì ở Hội An. Tuy nhiên, chỉ có những chỉ dẫn qui định trong việc bảo tồn các di sản vật thể như công trình là được ban hành cụ thể. Trong báo cáo Đánh giá tác động của du lịch văn hóa và bảo tồn di sản ở Hội An (2008), UNESCO ghi nhận nhiều khía cạnh văn hóa phi vật thể ở Hội An đang dần biến mất do sự thay đổi nhanh chóng về lối sống và kế sinh nhai của người dân.⁵

Phụ lục #2

Mạng lưới ảnh hưởng lẫn nhau giữa các bên liên quan

Mỗi bên liên quan tại Hội An đều có sức ảnh hưởng nhất định, đồng thời chịu chi phối từ các bên khác. Trong đó, nổi bật là ba tổ chức trong khu vực nhà nước (UBND TP Hội An, TT QLBTDS

³ https://vi.wikipedia.org/wiki/Di_sản_văn_hóa_thế_giới

⁴ <https://whc.unesco.org/en/list/948/>

⁵ [IMPACT: the effects of tourism on culture and the environment in Asia and the Pacific: cultural tourism and heritage management in the world heritage site of the Ancient Town of Hoi An, Viet Nam - UNESCO Digital Library](#)

Hội An, TT VH-TT Hội An) và hai cá nhân gồm nguyên bí thư thành ủy Nguyễn Sự và nhà văn hoá Nguyễn Ngọc.

Dữ liệu từ các cuộc phỏng vấn cho thấy, Nguyễn Ngọc với chiều sâu văn hoá và trải nghiệm sống, quan tâm Hội An trên cả quá trình hình thành và phát triển, nay ở tuổi gần 90 ông chọn quan sát thay vì tham gia trực tiếp vào quá trình vận hành di sản thế giới. Đây là nhân tố duy nhất có thể tác động đến Nguyễn Sự và khiến ông lắng nghe. Trong khi đó, mối quan tâm của Nguyễn Sự tập trung vào vấn đề nhân sự lãnh đạo kế thừa. Ông ủng hộ, nhưng phản biện thẳng thắn ban lãnh đạo thành phố, mà theo ông là vì mục đích bảo vệ di sản văn hoá Hội An.

UBND TP Hội An và TT VH-TT Hội An, qua những quan điểm chính thức của hai lãnh đạo cấp cao cho thấy hai cơ quan này có khả năng quyết định lớn đến quá trình vận hành di sản thế giới, nhưng lại chưa có sự chú trọng đúng mức đối với những thách thức thích ứng mà di sản văn hoá đang đối mặt. Mặc dù hai lãnh đạo được phỏng vấn cho thấy rõ sự quan tâm sâu sắc của họ, nhưng chỉ dừng ở cấp độ cá nhân và không tạo nên ảnh hưởng rõ ràng trong tổ chức.

Đối với TT QLBTDS Hội An, cơ quan này có quyền hạn và sức ảnh hưởng rất hạn chế đối với các bên liên quan khác, hoạt động của họ dừng ở mức độ tham mưu mà không đi đến hành động cụ thể, mặc dù thông qua các báo cáo chính thức họ thể hiện cụ thể mối quan tâm về thực trạng của di sản văn hoá Hội An.